

KẾT LUẬN THANH TRA
Về việc chấp hành các quy định của pháp luật lao động,
bảo hiểm xã hội tại Công ty TNHH Sê Kông Đắk Nông

Thực hiện Quyết định số 1489/QĐ-SLĐTBXH ngày 05/6/2023 của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật lao động, bảo hiểm xã hội tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Ngày 23/6/2023, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Công ty TNHH Sê Kông Đắk Nông.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 69/BC-ĐTTr ngày 05/7/2023 của Trưởng đoàn thanh tra, Giám đốc Sở Lao động - TB&XH kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Tên doanh nghiệp: Công ty TNHH Sê Kông Đắk Nông.

Giấy chứng nhận ĐKDN: 6400301362 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đắk Nông cấp lại lần 1, ngày 01/4/2020.

Ngành nghề sản xuất kinh doanh chủ yếu: Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật.

Số điện thoại giao dịch: 02613.541.777.

Trụ sở chính của đơn vị: số 96, đường Quang Trung, phường Nghĩa Tân, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

Số TK: 5300201010585, Ngân hàng NN và PTNT chi nhánh Đắk Nông.

Tổng số lao động đang làm việc tại đơn vị: 11 người.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

1. Các loại báo cáo định kỳ

Báo cáo định kỳ về tình hình thay đổi lao động 06 tháng và hằng năm; tình hình tai nạn lao động 06 tháng và hằng năm theo quy định.

2. Tuyển dụng và đào tạo lao động

- Số lao động tuyển mới từ ngày 01/01/2022 đến 31/5/2023: 01 người.
- Hình thức và phương thức tuyển, quy chế tuyển dụng lao động: Đơn vị tự thực hiện tuyển dụng khi có nhu cầu.
- Lập, cập nhật danh sách lao động; lập sổ quản lý lao động trên file điện tử.
- Chế độ đào tạo, bồi dưỡng cho người lao động: Đơn vị ban hành và thực hiện theo quy chế.



3. Giao kết và thực hiện hợp đồng lao động

- Đơn vị đã ký kết hợp đồng bằng văn bản cho 10/10 người lao động thuộc diện phải ký kết hợp đồng lao động, đạt tỷ lệ 100%.

- Không nhận tài sản hoặc tiền đặt cọc người lao động để đảm bảo thực hiện hợp đồng. Không giữ bản chính giấy tờ tùy thân, văn bằng, chứng chỉ của người lao động.

- Trong kỳ thanh tra tại đơn vị có 04 người lao động thôi việc, đơn vị đã thực hiện đúng quy định về thủ tục thôi việc và người lao động được giải quyết các chế độ theo quy định và không có trường hợp người lao động bị mất việc.

4. Đối thoại, thương lượng tập thể, thỏa ước lao động tập thể (TULĐTT)

Thực hiện đối thoại tại nơi làm việc.

5. Kỷ luật lao động, trách nhiệm vật chất

- Đã ban hành nội quy lao động và đăng ký với cơ quan lao động địa phương.

- Trong thời kỳ thanh tra tại đơn vị không có trường hợp bị kỷ luật lao động.

Không có tranh chấp lao động.

6. Thời gian làm việc và nghỉ ngơi

- Thời gian làm việc hàng ngày, hàng tuần trong điều kiện lao động, môi trường lao động bình thường: Không quá 08 giờ/ngày, 40 giờ/tuần. Ngoài ra đơn vị còn cho người lao động làm việc khoán sản phẩm.

- Thực hiện tốt các quy định về thời giờ nghỉ ngơi, nghỉ lễ, Tết, nghỉ việc riêng có lương, nghỉ việc riêng hưởng lương. Thực hiện thời gian nghỉ hằng năm (nghỉ phép) cho người lao động theo quy định.

7. Tiền lương và tiền công lao động

- Đơn vị áp dụng mức lương cao hơn mức lương tối thiểu vùng (3.895.000 đồng) để tính tiền lương trả cho người lao động. Mức thu nhập bình quân hàng tháng người lao động được nhận giao động khoảng trên 6.500.000 đồng/người/tháng.

- Thực hiện hình thức trả lương theo thời gian và bằng phương pháp trả chuyển khoản và tiền mặt; ngoài các chế độ quy định của Nhà nước, đơn vị còn hỗ trợ tiền xăng xe, tiền ăn ca cho người lao động. Xây dựng thang bảng lương, quy chế trả lương, định mức lao động.

8. Lao động đặc thù

- Đơn vị sử dụng 06 lao động nữ, đã thực hiện đầy đủ các quy định riêng đối với lao động nữ; không sử dụng lao động nữ có thai từ tháng thứ 7 trở lên, nuôi con dưới 12 tháng tuổi đi công tác xa, đã bố trí chỗ thay quần áo, buồng vệ sinh cho lao động nữ và đảm bảo việc làm cho người lao động nữ sau khi hết thời gian nghỉ thai sản theo quy định của pháp luật.

- Đơn vị không sử dụng lao động chưa thành niên, lao động cao tuổi, lao động là người nước ngoài và lao động là người khuyết tật.

9. Bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động – bệnh nghề nghiệp (BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN)

- Tất cả người lao động thuộc diện phải tham gia BHXH đã được đơn vị đăng ký tham gia đầy đủ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN và giải quyết đầy đủ, kịp thời các chế độ cho người lao động; những người được tham gia BHXH đã được cấp đầy đủ sổ bảo hiểm và giao lại cho người lao động giữ.

- Thanh toán đầy đủ tiền đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN cho những người đã tham gia.

10. Khiếu nại về lao động

Tính đến thời điểm thanh tra không có đơn khiếu nại về lao động.

III. KẾT LUẬN

1. Những nội dung đơn vị đã thực hiện

1.1. Báo cáo định kỳ về tình hình thay đổi lao động 06 tháng và hằng năm; tình hình tai nạn lao động 06 tháng và hằng năm về cơ quan lao động địa phương.

1.2. Đã ký kết hợp đồng bằng văn bản cho 10/10 người lao động thuộc diện phải ký kết hợp đồng lao động; thực hiện đúng quy định về thủ tục thôi việc và người lao động được giải quyết các chế độ theo quy định; không nhận tài sản hoặc tiền đặt cọc người lao động để đảm bảo thực hiện hợp đồng; không giữ bản chính giấy tờ tùy thân, văn bằng, chứng chỉ của người lao động.

1.3. Đơn vị tổ chức đối thoại tại nơi làm việc; ban hành nội quy lao động và đăng ký nội quy lao động về cơ quan lao động địa phương.

1.4. Thực hiện đúng các quy định về thời gian làm việc, thời giờ nghỉ ngơi, nghỉ lễ, Tết, nghỉ việc riêng có lương, nghỉ việc riêng hưởng lương; thời gian nghỉ hằng năm cho người lao động theo quy định.

1.5. Đơn vị áp dụng mức lương cao hơn mức lương tối thiểu vùng III để tính tiền lương trả cho người lao động; ngoài các chế độ quy định của Nhà nước, đơn vị còn hỗ trợ tiền xăng xe, tiền ăn ca cho người lao động; xây dựng thang bảng lương, quy chế trả lương.

1.6. Đơn vị thực hiện đầy đủ các quy định riêng đối với lao động nữ, không sử dụng lao động nữ có thai từ tháng thứ 7 trở lên, nuôi con dưới 12 tháng tuổi đi công tác xa, đã bố trí chỗ thay quần áo, buồng vệ sinh cho lao động nữ và đảm bảo việc làm cho người lao động nữ sau khi hết thời gian nghỉ thai sản theo quy định của pháp luật. Không sử dụng lao động chưa thành niên, lao động cao tuổi, lao động là người nước ngoài và lao động là người khuyết tật.

1.7. Tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN và giải quyết đầy đủ, kịp thời các chế độ cho người lao động; những người được tham gia BHXH đã được cấp đầy đủ sổ bảo hiểm và giao lại cho người lao động giữ.

1.8. Tính đến thời điểm thanh tra không có đơn khiếu nại về lao động.

2. Những sai phạm, thiếu sót

Không.

IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG

Không.

V. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ

Không.

Nơi nhận:

- UBND Tỉnh
 - TTr Bộ LĐTBXH
 - Thanh tra tỉnh Đắk Nông
 - Giám đốc Sở; PGĐ Sở (Đ/c Hương);
 - BHXH tỉnh
 - Công ty TNHH Sê Kông Đắk Nông;
 - Trang TTĐT Sở;
 - Lưu: VT, HSTTr.
- } (báo cáo);



Nguyễn Công Tự